

Số: 02/2018QĐST-DS

Đồng văn, ngày 29 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG VĂN - TỈNH HÀ GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông **Giàng Mí Chớ**.

Các Hội Thẩm nhân dân: 1. Ông **Lương Mãn Doanh**
2. Ông **Hoàng Văn Thanh**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/ 2018/TLST-DS, ngày 25 tháng 01 năm 2018 về việc: Tranh chấp giao dịch dân sự.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trần Văn Q**, sinh năm 1972.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 233, tổ 13, Phường N, Thành phố H, tỉnh H.

Địa chỉ: Số nhà 107; Tổ 8, Phường T, Thành phố H, tỉnh H.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Trọng X**, sinh năm 1973.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 9; Phường Q, Thành phố H, tỉnh H.

Nơi công tác: Chi cục t, huyện Đ, tỉnh H.

- *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 9; Phường Q Thành phố H, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nghĩa vụ trả nợ:* Hai bên thỏa thuận: Ông **Nguyễn Trọng X** chịu trách nhiệm trả cho ông **Trần Văn Q** số tiền là: 250.000.000đ (Hai trăm năm

mười triệu đồng chẵn) kể từ ngày xét xử, ngày 29/8/2018.

2.2. *Về phương thức trả nợ*: Hai bên thỏa thuận: Ông **Nguyễn Trọng X** trả tiền cho ông **Trần Văn Q** theo hàng quý, mỗi quý 30.000.000đ, thời gian trả vào ngày 20 đến ngày 30 của tháng giữa quý.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành Quyết định có hiệu lực pháp luật, thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015. Đối với số tiền còn phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành xong.

2.3. *Về án phí*:

* *Án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn ông **Trần Văn Q** không phải chịu án phí sơ thẩm dân sự sơ thẩm. Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh H trả lại cho ông **Trần Văn Q**, địa chỉ: Số nhà 107, Tổ 8 phường T, Thành phố H, tỉnh H số tiền là 7.500.000đ (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*) theo biên lai số: 03168 ngày 25/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh H.

* *Án phí dân sự có giá ngạch*: Ông **Nguyễn Trọng X** phải chịu: **12.500.000đ** (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà giang
- VKSND huyện Đồng Văn
- THA dân sự huyện Đồng Văn
- Nguyên đơn, bị đơn
- Người có quyền lợi, NVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án .

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng Mí Chớ

